TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 24-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Nam Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

***Thư ký phiên toà**:* Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên toà**:* Bà Đoàn Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Đồng Xuân T, sinh năm 197X tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Thôn Y, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Xuân L và bà Nguyễn Thị N; tiền án: Tại Bản án số 60/1998/HSST ngày 21/7/1998, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; tại Bản án số 80/HSST ngày 21/9/2001, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 95/2005/HSST ngày 30/9/2005, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 14/2009/HSST ngày 02/3/2009, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 9 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2017; nhân thân: Tại Bản án số 66/1996/HSST ngày

26/7/1996, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (Trị giá tài sản dưới 2.000.000 đồng) (đã được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 06/8/2018; tạm giam ngày 08/8/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 05/8/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận Lê Chân trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Đồng Xuân T có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy tại khu vực trước cửa số nhà 47B/295 N, phường C, Quận L, thành phố Hải Phòng nên đã tiến hành kiểm tra. Do sợ nên T thả từ tay phải xuống đất 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là heroin, bị lực lượng công an thu giữ. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động và 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 460.000 đồng. Tổ công tác đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an quận lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tangTại Bản kết luận giám định số 443/KLGĐ(Đ6) ngày 07/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 01 túi nilon thu giữ của Đồng Xuân T là ma túy, có khối lượng 3,8235 gam là loại heroine.

Tại cơ quan điều tra, xét hỏi Đồng Xuân T khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 04/8/2018, T đi bộ ra chân Cầu Bính và thuê xe ôm đến đường tàu Cầu Q để mua ma túy về sử dụng. T xuống xe đi bộ vào ngõ 295 N, phường C, Quận L, thành phố Hải Phòng khoảng 100m thì thấy H và một phụ nữ khoảng 30 tuổi (T không biết lai lịch địa chỉ) đang đứng trước cửa nhà H phía bên đường tàu T. T hỏi mua của H 01 chỉ heroine thì H nói không đủ và báo giá 3.900.000 đồng, hẹn hôm sau giao hàng, T đồng ý và mua 01 gói heroin với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 10 phút ngày 05/8/2018, T đi bộ quay lại nhà H và cũng gặp H cùng nữ giới hôm trước. H bảo T đưa tiền cho nữ giới cầm đếm rồi đưa tiền lại cho H, H vào nhà, một phút sau quay ra cửa đưa cho nữ giới một gói giấy báo để nữ giới đưa lại cho T. T cầm gói giấy báo mở ra thấy bên trong đựng 01 túi nilon chứa heroine cầm ở tay rồi đi tìm chỗ sử dụng. Khi T đi đến khu vực trước cửa nhà số 47B/295 N thì bị lực lượng công an kiểm tra. Do sợ nên T thả gói giấy báo đựng túi nilon đựng ma túy xuống đất gần nơi T đứng và đã bị lực lượng công an phát hiện thu giữ, tờ giấy báo gói bên ngoài đã bị rơi lúc nào T không để ý.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 08/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Đồng Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đồng Xuân T mức án từ 07 đến 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo số tiền 460.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen đã cũ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu nâu.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ của

lực lượng công an, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Hồi 12 giờ ngày 05/8/2018, Đồng Xuân T có hành vi cất giữ trái phép 3,8235 gam heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa nhà số 47B/295 N, Quận L, thành phố Hải Phòng nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đồng Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo T có 04 tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 04 tiền án chưa được xóa án tích và 01 tiền án đã được xóa án tích điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, không chịu lao động cải tạo thành người có ích mà tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì thư. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với số tiền 460.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen đã cũ, xét không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Đối với 01 ví giả da màu nâu thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với nữ giới khoảng 30 tuổi và nữ giới tên Hòa là người đã bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận L đã tiến hành xác minh và xác định nữ giới tên H là Nguyễn Thị H, sinh năm 195U, ĐKHKTT: Số 10/38/82/30 T, phường C, Quận L, Hải Phòng; chỗ ở: Số 103/44 T, phường T, Quận L, Hải Phòng. Tiến hành cho T nhận dạng, T khẳng định chính H là người bán ma túy cho T ngày 04/8/2018 và ngày 05/8/2018. Ngày 20/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Lê Chân đã khám xét nhà H, thu giữ của H 28 gói giấy chứa 2,2447 gam là loại heroine. Xét hỏi Nguyễn Thị H khai số ma túy Cơ quan công an thu giữ là của H mua để sử dụng. H không biết nữ giới đã dẫn T vào nhà H và khẳng định không bán ma túy cho T hay cho ai khác. Tiến hành đối chất giữa T và H đều giữ nguyên lời khai. Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ngoài lời khai của T thì không có tài liệu nào khác chứng minh H là người bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Lê Chân tiếp tục điều tra xác minh, nếu có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau. Đối với số ma túy thu giữ của Hòa, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Lê Chân đã khởi tố vụ án số 22 ngày 21/12/2018 và khởi tố bị can số 24 ngày 21/12/2018 đối với Nguyễn Thị H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đồng Xuân T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06 tháng 8 năm 2018.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 460.000 (bốn trăm sáu mươi nghìn) đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen đã cũ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu nâu.

(Theo Biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 08/01/2019 giữa Công an Quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0004324 ngày 09/01/2019).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nam Ninh

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên xét lần phạm tội này đối với hai tiền án chưa được xóa của bị cáo được tính là tình tiết định khung quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên như vậy cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, không chịu cải tạo thành người có ích mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội vì vậy cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.